

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM KHẢO THÍ ĐHQGHN

ĐỀ ÁN
TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(ÁP DỤNG TỪ NĂM 2023)

*(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN ngày tháng năm 2022
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Hà Nội – 12/2022

**ĐỀ ÁN TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG ÁP DỤNG TỪ NĂM 2023**

Kỳ thi đánh giá năng lực (ĐGNL) học sinh trung học phổ thông ở Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) duy trì ổn định như đã thực hiện năm 2022 và năm 2021.

1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

- Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

- Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) sửa đổi và bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020;

- Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

- Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-ĐHQGHN ngày 12 ngày 8 ngày 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội;

- Quy chế thi Đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông ở ĐHQGHN ban hành theo Quyết định 4568/QĐ-ĐHQGHN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc ĐHQGHN¹;

- Dạng thức bài thi đánh giá năng lực ban hành theo Quyết định số 166/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc ĐHQGHN.

¹ <http://khaothi.vnu.edu.vn/>

2. BÀI THI, MỤC ĐÍCH VÀ TÍNH CHẤT KỲ THI

2.1. Bài thi

Tên tiếng Việt: Bài thi Đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông.

Tên tiếng Anh: High-school Student Assessment (HSA).

Mã bài thi: Q00

2.2. Mục đích, tính chất của kỳ thi

Theo Quy chế thi, kỳ thi ĐGNL học sinh THPT được tổ chức với các mục đích sau²:

- Đánh giá năng lực học sinh THPT theo chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục phổ thông;
- Định hướng nghề nghiệp cho người học trên nền tảng năng lực cá nhân;
- Cung cấp thông tin, dữ liệu cho các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp tham khảo, sử dụng kết quả kỳ thi để tuyển sinh đại học, đào tạo nghề.

2.3. Tính chất của kỳ thi

Kỳ thi ĐGNL học sinh THPT do Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN tổ chức là kỳ thi được tổ chức độc lập với quy trình xét tuyển, lấy kết quả thi làm căn cứ ở các mức độ khác nhau phục vụ xét tuyển độc lập với quy trình xét tuyển đại học³. Thí sinh sử dụng kết quả bài thi HSA đăng ký xét tuyển vào ngành đào tạo, trường đại học theo Đề án tuyển sinh của các trường đại học.

3. DẠNG THỨC VÀ CẤU TRÚC BÀI THI

3.1. Dạng thức bài thi

Dạng thức (đề cương) bài thi Đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông được ban hành theo Quyết định số 166/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/01/2021 của Giám đốc ĐHQGHN. Theo đó: Bài thi đánh giá năng lực học sinh THPT của ĐHQGHN được xây dựng theo hướng đánh giá các năng lực cốt lõi cần thiết của học sinh THPT đạt được theo Chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với tiêu chuẩn, xu hướng đánh giá năng lực trên thế giới. Thông qua nội dung kiến thức thuộc chương trình giáo dục phổ thông, bài thi đánh giá ba nhóm năng lực chính: (i) *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*; (ii) *Năng lực ngôn ngữ tiếng Việt, lập luận, tư duy logic, tính toán, xử lý dữ liệu*; (iii) *Năng lực tìm hiểu, khám phá và ứng dụng khoa học (Tự nhiên - Xã hội)*.

² Quy chế thi ĐGNL học sinh THPT ở ĐHQGHN ban hành theo Quyết định 4568/QĐ-ĐHQGHN ngày 23/12/2022 của Giám đốc ĐHQGHN

³ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

Độ khó của các câu hỏi trong đề thi tăng dần từ cấp độ 1 đến cấp độ 3 và được phân định theo tỉ lệ: Cấp độ 1: 20%, Cấp độ 2: 60%, Cấp độ 3: 20%.

3.2. Cấu trúc bài thi:

Bài thi bao gồm 03 phần thi⁴: Phần 1 - Tư duy định lượng (Toán học, 50 câu hỏi – 75 phút), Phần 2 - Tư duy định tính (Ngữ văn – Ngôn ngữ, 50 câu hỏi – 60 phút), Phần 3 - Khoa học (Tự nhiên - Xã hội, 50 câu hỏi – 60 phút). Tổng số câu hỏi chấm điểm là 150 câu hỏi trong đó có 132 câu hỏi trắc nghiệm bốn lựa chọn với 01 đáp án đúng duy nhất, 15 câu hỏi điền đáp án lĩnh vực Toán học, 03 câu hỏi điền đáp án lĩnh vực Vật Lý, Hóa học, Sinh học. Trong mỗi phần có 50 câu hỏi chấm điểm nhưng có thể kèm thêm 1-4 câu hỏi thử nghiệm không tính điểm. Các câu hỏi thử nghiệm (*không tính điểm*) được trộn vào một cách ngẫu nhiên. Bài thi có câu hỏi thử nghiệm thời gian làm bài sẽ kéo dài thêm 2-4 phút.

Kiến thức trong phần 1 và 2 được phân bổ như sau: Phần 1 và phần 2: Kiến thức trong chương trình lớp 10: 10%, kiến thức trong chương trình lớp 11: 20%, Kiến thức trong chương trình lớp 12: 70%. Phần 3: Kiến thức trong chương trình lớp 11: 30%, Kiến thức trong chương trình lớp 12: 70%.

⁴ Quyết định số 166/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/01/2021 của Giám đốc ĐHQGHN về dạng thức bài thi Đánh giá năng lực học sinh trung học phổ thông

3.3. Cấu trúc chi tiết của đề thi

Phần nội dung	Lĩnh vực kiến thức	Dạng thức câu hỏi	Số câu hỏi	Mục tiêu đánh giá
Phần 1. Tư duy định lượng Toán học (75 phút)	Đại số; Hình học; Giải tích; Thống kê và xác suất sơ cấp.	Gồm 35 câu hỏi trắc nghiệm 4 lựa chọn/ 01 đáp án đúng duy nhất và 15 câu điền đáp án	50	Thông qua lĩnh vực Toán học, đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, suy luận, lập luận, tư duy logic, tư duy tính toán, khái quát hóa, mô hình hóa toán học, sử dụng ngôn ngữ và biểu diễn toán học, tư duy trừu tượng không gian.
Phần 2. Tư duy định tính Ngữ văn - Ngôn ngữ (60 phút)	Ngữ liệu liên quan đến nhiều lĩnh vực trong đời sống như văn học, ngôn ngữ (từ vựng – ngữ pháp), văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, nghệ thuật, v.v.	Gồm 50 câu hỏi trắc nghiệm 4 lựa chọn/ 01 đáp án đúng duy nhất	50	Thông qua lĩnh vực Ngữ văn - Ngôn ngữ, đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, lập luận, tư duy logic, tư duy ngôn ngữ tiếng Việt.
Phần 3. Khoa học Tự nhiên - Xã hội (60 phút)	Vật Lý: Cơ học, Điện học, Quang học, Từ trường, hạt nhân nguyên tử, Lượng tử ánh sáng....	47 câu hỏi trắc nghiệm 4 lựa chọn/ 01 đáp án đúng duy nhất và 03 câu điền đáp án thuộc lĩnh vực Vật lý, Hóa học, Sinh học.	10	Thông qua lĩnh vực Khoa học tự nhiên, xã hội: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử và Địa lý đánh giá năng lực tìm hiểu, khám phá và ứng dụng khoa học: khả năng giải quyết vấn đề và sáng tạo, tư duy, lập luận và tổng hợp, ứng dụng, am hiểu đời sống kinh tế xã hội; khả năng tái hiện sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử thông qua lĩnh vực Lịch sử; Khả năng nhận thức thế giới theo quan điểm không gian thông qua lĩnh vực Địa lý; Khả năng nghiên cứu và thực nghiệm thông qua lĩnh vực Vật lý, Hóa học và Sinh học.
	Hóa học: Hóa học đại cương (các nguyên tố, cấu tạo nguyên tử); Hóa vô cơ; Hóa hữu cơ...		10	
	Sinh học: Sinh học cơ thể, Di truyền và biến dị, Tiến hóa....		10	
	Lịch sử: Lịch sử thế giới cận – hiện đại Lịch sử Việt Nam cận – hiện đại ...		10	
	Địa lý và Giáo dục Công dân: Địa lý tự nhiên, Địa lý dân cư, Chuyên dịch cơ cấu kinh tế, Địa lý các ngành kinh tế, Địa lý các vùng kinh tế.		10	

3.4. Hình thức thi

Thí sinh làm bài thi trực tiếp trên máy tính tại các phòng thi đủ tiêu chuẩn.

3.5. Phương pháp làm bài

Thí sinh thực hiện bài thi theo hướng dẫn làm bài của ĐHQGHN: Đối với các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 04 lựa chọn: Thí sinh lựa chọn một đáp án đúng duy nhất (A, B, C, D) cho mỗi câu hỏi. Đối với các câu hỏi điền đáp án: Thí sinh điền đáp án tìm được vào ô trống có sẵn tương ứng của câu hỏi thi.

3.6. Phương pháp chấm điểm

Điểm của bài thi được chấm tự động bằng phần mềm thi Đánh giá năng lực. Kết quả bài thi được hiển thị trên màn hình máy tính sau khi thí sinh kết thúc bài làm hoặc hết thời gian thi theo quy định. Tổng điểm của toàn bài thi là 150 điểm dựa trên tổng số câu trả lời đúng của thí sinh. Mỗi câu trả lời đúng được 01 điểm, câu trả lời sai hoặc không trả lời không được tính điểm (các câu hỏi thử nghiệm không tính điểm). Điểm của bài thi là tổng điểm của ba phần thi, trong đó mỗi phần thi tối đa 50 điểm. Bảng điểm kết quả bao gồm điểm tổng (tối đa 150 điểm) và 3 đầu điểm thành phần: Tư duy định lượng, Tư duy định tính, Khoa học.

4. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI

Công tác tổ chức các đợt thi ĐGNL năm 2023 thực hiện như các năm 2021, 2022.

4.1. Kế hoạch tổ chức thi

Năm 2023, phục vụ khoảng 70.000 thí sinh tại Hà Nội và các tỉnh Hải Phòng, Nam Định, Hưng Yên, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An.

Lịch thi dự kiến như sau:

Đợt thi	Ngày thi (thứ Năm, thứ Sáu)	Ngày thi (thứ Bảy & Chủ Nhật)	Quy mô (thí sinh)
HSA 301	10/3/2023	11-12/3/2023	10.000
HSA 302	23-24/3/2023	25-26/3/2023	10.000
HSA 303	06-07/4/2023	08-09/4/2023	15.000
HSA 304	20-21/4/2023	22-23/4/2023	15.000
HSA 305	11-12/5/2023	13-14/5/2023	15.000
HSA 306	18-19/5/2023	20-21/5/2023	20.000
HSA 307	25-26/5/2023	27-28/5/2023	20.000
HSA 308	01-02/6/2023	03-04/6/2023	15.000

4.2. Danh sách các đơn vị phối hợp tổ chức thi

Các địa điểm thi phối hợp tại các đơn vị: Trường ĐH Công nghệ - ĐHQGHN, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, Trường ĐH Tài nguyên Môi trường, Trường ĐH Thăng Long, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội, Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên, Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Nam Định, Trường ĐH Hồng Đức, Trường ĐH Vinh, Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng. Trung tâm Khảo thí, ĐH Thái Nguyên, Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN.

4.3. Danh sách các đơn vị đào tạo sử dụng kết quả thi:

Kỳ thi HSA là kỳ thi độc lập. Hiện tại các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN sử dụng kết quả thi HSA để xét tuyển đại học bao gồm: Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Công nghệ, Trường ĐH Ngoại ngữ, Trường ĐH Kinh tế, Trường ĐH Giáo dục, Trường ĐH Luật, Trường ĐH Y Dược, Trường ĐH Việt Nhật, Trường Quốc tế, Trường Quản trị & Kinh doanh, Khoa Các Khoa học liên ngành.

Các cơ sở đào tạo bên ngoài ĐHQGHN công bố sử dụng kết quả thi theo Đề án tuyển sinh hàng năm.

5. NĂNG LỰC TỔ CHỨC

5.1. Đội ngũ cán bộ chuyên trách tổ chức thi

Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN có 20 cán bộ cơ hữu gồm 01 giáo sư, 02 tiến sĩ, 16 thạc sĩ, 01 cử nhân đang thực hiện các kỳ thi môn chung, 04 chuyên gia đo lường chất lượng giáo dục (01 tiến sĩ, 03 thạc sĩ), 04 cán bộ kỹ thuật của Trung tâm cộng tác với hơn 10 chuyên gia công nghệ thông tin với kinh nghiệm lâu năm trong việc xây dựng phần mềm đào tạo, thi tuyển, khảo thí đến từ Trường ĐH Công nghệ, Trường ĐH Giáo dục, Viện Công nghệ thông tin, ĐHQGHN.

Nhân sự tại điểm thi: Ủy viên Hội đồng thi (là lãnh đạo đối tác) phụ trách điểm thi. Điểm trưởng điểm thi là viên chức quản lý do Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN phân công, phó trưởng điểm thi là viên chức quản lý do đối tác phân công. Các thành viên khác là nhân lực của ĐHQGHN: Thư ký điểm thi, thanh tra tại điểm thi, cán bộ kỹ thuật phần mềm, cán bộ kỹ thuật phần cứng, cán bộ coi thi, cán bộ y tế, cán bộ an ninh do cơ quan Công an phân công, sinh viên tình nguyện làm nhiệm vụ tại điểm thi, cán bộ phục vụ theo Quy chế thi ĐGNL của ĐHQGHN.

5.2. Đội ngũ chuyên gia

Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN có trên 100 giảng viên/giáo viên tham gia viết và phản biện độc lập các câu hỏi đề thi. Các giảng viên/giáo viên tham gia phát triển ngân hàng câu hỏi đều được các chuyên gia quốc tế (đến từ Educational Testing Service, Hoa Kỳ) và chuyên gia cao cấp về đo lường và đánh giá trong giáo dục trong nước tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ thuật viết các câu hỏi đánh giá phù hợp với dạng thức và bảng đặc tính kỹ thuật của bài thi. Đội ngũ tham gia viết và thẩm định các câu hỏi là các giảng viên/giáo viên của các đơn vị liên quan trong ĐHQGHN.

5.3. Cơ sở vật chất

Hiện nay, hệ thống thi này vẫn đang hoạt động và đáp ứng yêu cầu cho các kỳ thi có quy mô 280 sinh viên/ca thi. Các điểm thi khác khai thác hạ tầng của ĐHQGHN và thuê mượn ngoài. Các địa điểm thi cung cấp (cho thuê khoán) máy tính/phòng thi, máy chủ (dự phòng), máy phát điện (nếu có), hệ thống thiết bị kết nối mạng nội bộ, phòng hội đồng, y tế, phòng dịch, điện nước... và cử cán bộ có đủ năng lực theo Quy chế thi tham gia làm nhiệm vụ tại địa điểm thi.

Các địa điểm tổ chức thi phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của kỳ thi chuẩn trên máy tính: hệ thống máy tính, máy chủ kết nối mạng nội bộ độc lập, cấu hình trang thiết bị (phần cứng, phần mềm, phụ trợ...); hệ thống giám sát, y tế; cơ sở vật chất đảm bảo, phù hợp với quy mô tổ chức thi, an toàn trong phòng chống cháy, nổ; đảm bảo an ninh, trật tự của một kỳ thi

5.4. Dữ liệu nguồn đề thi

Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN hiện đang sở hữu trên 10.000 câu hỏi ĐGNL chuẩn hóa theo 3 nhóm năng lực chủ đạo của chuẩn đầu ra chương trình THPT. Đội ngũ cán bộ, chuyên gia cộng tác của Trung tâm tiếp tục xây dựng, bổ sung ngân hàng câu hỏi chuẩn hóa hàng năm theo Quy chế thi ĐGNL học sinh THPT ở ĐHQGHN. Ngân hàng nguồn đề thi được xây dựng theo quy trình bảo mật của ĐHQGHN quy định.

Câu hỏi thi ĐGNL/đề thi là tài sản của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN. Cán bộ/thí sinh tham dự kỳ thi ĐGNL có trách nhiệm bảo quản câu hỏi thi ĐGNL/đề thi; không được phép sao chép một phần hay toàn bộ câu hỏi thi ĐGNL (dạng chữ viết, hình ảnh, âm thanh/audio, video/clip...) chuyển cho người khác dưới mọi hình thức trong quá trình làm bài thi và sau khi thi; không được phép thảo luận, tiết lộ, chia sẻ một phần hay toàn bộ hình ảnh, dữ kiện đề thi dưới mọi hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng khi chưa có sự đồng ý của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN.

5.5. Hạ tầng công nghệ thông tin

Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN đang sở hữu hệ thống các phần mềm đăng ký dự thi, tổ chức thi ĐGNL. Tuy nhiên, hệ thống các phần mềm đang được nâng cấp, cập nhật theo yêu cầu mới về xác định nhân thân, đăng ký và đặt lịch thi trực tuyến, tra cứu kết quả thi.

5.6. Quy chế thi và hệ thống văn bản tác nghiệp

Kỳ thi được tổ chức theo Quy chế thi ĐGNL học sinh THPT ở ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 4568/QĐ-ĐHQGHN ngày 23/12/2022 của Giám đốc ĐHQGHN⁵. Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN đã xây dựng hệ thống văn bản phục vụ kỳ thi gồm:

- Hướng dẫn thí sinh dự thi,
- Hướng dẫn tổ chức thi,
- Hướng dẫn về tiêu chuẩn hạ tầng kỹ thuật điểm thi,
- Hướng dẫn về công tác kết xuất dữ liệu đề nguồn từ ngân hàng câu hỏi thi,
- Tài liệu nghiệp vụ tổ chức thi (cán bộ coi thi, cán bộ kỹ thuật, giám sát...),

6. ĐĂNG KÝ DỰ THI

6.1. Đối tượng dự thi

Học sinh đang học lớp 12 bậc THPT hoặc tương đương; Người đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương trở lên) trong thời gian 3 năm tính đến năm thi. Trường hợp khác có nguyện vọng dự thi liên hệ Hội đồng thi xem xét quyết định.

6.2. Điều kiện dự thi

Người dự thi phải đáp ứng các tất cả điều kiện sau đây: Học sinh hoàn thành các yêu cầu đăng ký dự thi; Không trong thời gian bị cấm thi hay bị xử lý hình sự; Thực hiện đầy đủ các yêu cầu dự thi được ghi trong phiếu báo dự thi.

6.3. Hướng dẫn đăng ký dự thi

Năm 2023, Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN tổ chức thi tại một số tỉnh thành, khu vực phía Bắc. Lịch thi công bố tại <http://khaothi.vnu.edu.vn/>. Công đăng ký dự thi tiếp nhận thí sinh đăng ký từ ngày 06/02/2023. Năm 2023, thí sinh đăng ký dự thi tối đa 02 lượt/năm và thời gian đăng ký dự thi giữa 2 đợt cách nhau tối thiểu 4 - 6 tuần (kể cả ngày lễ, ngày nghỉ, cuối tuần) tùy theo nguyện vọng của thí sinh. Thông tin bắt buộc đối với thí sinh đăng ký dự thi gồm: thư điện tử (email), ảnh chân dung làm chứng minh nhân dân

⁵ <https://cet.vnu.edu.vn/chi-tiet/quy-che-thi-danh-gia-nang-luc-o-dhqghn-19526.html>

(CMND) hoặc căn cước công dân (CCCD) trên phông nền sáng màu, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu. Ảnh được chụp trong 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký dự thi. Ảnh của thí sinh được sử dụng để in vào Giấy chứng nhận kết quả thi. Số và ảnh CCCD/CMND. Thí sinh phải đọc và đồng ý với “Thỏa thuận của kỳ thi ĐGNL” trước khi đăng ký ca thi.

6.4. Lệ phí

Lệ phí đăng ký dự thi và thi HSA là 500.000 đồng/lượt thi/thí sinh.

(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng/lượt thi/thí sinh).

Lệ phí đã nộp không hoàn lại.

7. THỦ TỤC DỰ THI VÀ LÀM BÀI THI

7.1. Thủ tục dự thi

Người dự thi có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định và xuất trình CMND/CCCD cho cán bộ coi thi; Chấp hành hiệu lệnh của điểm thi và hướng dẫn của cán bộ coi thi kiểm tra và xác minh nhân thân của thí sinh, hướng dẫn làm thủ tục đề nghị sửa chữa thông tin, hướng dẫn thí sinh làm thủ tục chụp ảnh (nếu cần).

Tư trang của thí sinh (nếu có) không thuộc danh mục vật dụng được mang vào phòng thi phải để cách xa khu vực phòng thi tối thiểu 25m. Người dự thi tự bảo quản và chịu trách nhiệm về tư trang giá trị.

Tùy theo điều kiện cơ sở hạ tầng, Hội đồng thi có thể sử dụng máy dò quét kim loại, thiết bị thu phát truyền tin kiểm tra trước khi thí sinh vào khu vực thi.

7.2. Làm bài thi trên máy tính

Thí sinh dự thi được phát một phiếu tài khoản đăng nhập một lượt duy nhất. Tài khoản thi của thí sinh chỉ hoạt động duy nhất trên một máy tính tại cùng một thời điểm. Sau khi đăng nhập, hệ thống phần mềm tổ chức thi sẽ sinh đề thi từ dữ liệu ngân hàng câu hỏi chuẩn hóa theo ma trận và bản mô tả đặc tính đề thi, đảm bảo tính nhất quán và duy nhất của kỳ thi: mỗi thí sinh có 1 đề thi.

Bài thi HSA gồm 3 phần. Thí sinh làm lần lượt từng phần, chọn đáp án bằng cách nhấp chuột máy tính vào ô tròn trống (\circ), máy tính sẽ tự động ghi nhận và hiển thị thành ô tròn màu đen (\bullet). Đối với các câu hỏi điền đáp án: nhập đáp án vào ô trống dạng số nguyên dương, nguyên âm (ví dụ: - 1) hoặc phân số tối giản (ví dụ: $-3/4$); không nhập đơn vị vào ô đáp án. Thí sinh chỉ có thể làm lại câu hỏi trong cùng 1 phần.

Kết thúc thời gian làm bài hoặc nộp bài, màn hình sẽ hiển thị thông báo điểm thi trong 60 giây.

7.3. Công nhận hoặc hủy bỏ kết quả thi

Thí sinh hoàn thành bài thi theo Quy chế thi hiện hành, được Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN/Hội đồng thi gửi Giấy chứng nhận kết quả thi ĐGNL sau 02 tuần kể từ ngày dự thi. Thí sinh hoặc các cơ sở giáo dục đại học, đơn vị sử dụng có thể tra cứu kết quả điểm bài thi trên cổng thông tin kỳ thi ĐGNL nếu được ủy quyền.

Thí sinh vi phạm Quy chế thi ở mức độ đình chỉ thi sẽ bị hủy bỏ toàn bộ đăng ký dự thi, kết quả điểm bài thi ĐGNL trong năm của thí bị đình chỉ thi; dừng phục vụ tất cả các đợt thi ĐGNL còn lại trong năm (nếu có). Thí sinh có bị phát hiện đã gian lận trong đăng ký dự thi hoặc làm bài thi sẽ bị hủy bỏ kết quả thi. Đối với các hành vi có dấu hiệu vi phạm hình sự do cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

8. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI KỲ THI ĐGNL NĂM 2023

TT	Nhiệm vụ	Thời hạn
1.	Rà soát hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN	30/12/2022
2.	Ban hành kế hoạch tổ chức kỳ thi năm 2023	30/12/2022
3.	Ban hành hướng dẫn tổ chức kỳ thi năm 2023	30/12/2022
4.	Thành lập Hội đồng thi năm 2023	30/01/2023
5.	Tổ chức đăng ký thi	6/02/2023
6.	Đợt thi đầu tiên	10/03/2023
7.	Đợt thi cuối	04/06/2023